

BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA CÔNG TY TNHH MTV TÂN KHÁNH AN, CÔNG TY TNHH MTV TÂN KHÁNH AN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG TÀI LIỆU NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẤU GIÁ.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU CÔNG TY TNHH MTV TÂN KHÁNH AN

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ



HOSE

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 3821 7713 Fax: (028) 3821 7452

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY TNHH MTV TÂN KHÁNH AN

Địa chỉ: Đường D2 – Khu công nghiệp Bắc Vinh, xã Hưng Đông,
Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Điện thoại: (0383) 514 527 Fax: (0383) 852 094

TỔ CHỨC TƯ VẤN



**CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO
VIỆT**

Địa chỉ: Lầu 8, tòa nhà Bảo Việt, 233 Đồng Khởi, Quận 1,
Tp.HCM.

Điện thoại: (028) 3914 6888 Fax: (028) 3914 7999

Tháng 09 năm 2018

MỤC LỤC

PHẦN 1: LỜI NÓI ĐẦU	1
1. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU.....	2
2. CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ DỰ KIẾN	2
PHẦN 2: THÔNG TIN CHUNG LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ.....	4
1. CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ	4
2. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN	5
3. CÁC KHÁI NIỆM, TỪ VIẾT TẮT.....	6
4. CÁC TUYÊN BỐ CÓ TÍNH CHẤT TƯƠNG LAI.....	7
PHẦN 3: TÌNH HÌNH CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA	8
1. THÔNG TIN VỀ KHÁI QUÁT VỀ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HOÁ.....	8
2. GIÁ TRỊ THỰC TẾ CỦA DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA VÀ GIÁ TRỊ PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP	10
3. TÀI SẢN CỦA DOANH NGHIỆP TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA	11
4. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA	12
5. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG 3 NĂM TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA.....	18
PHẦN 4: PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA DOANH NGHIỆP SAU KHI CỔ PHẦN HÓA	25
1. GIỚI THIỆU VỀ DOANH NGHIỆP SAU CỔ PHẦN HÓA.....	25
2. VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ:	26
PHẦN 5: THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN.....	28
1. RỦI RO DỰ KIẾN:.....	28
2. PHƯƠNG THỨC BÁN VÀ THANH TOÁN TIỀN MUA CỔ PHẦN	31
3. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU TỪ CỔ PHẦN HÓA.....	33
4. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA	34
PHẦN 6: KẾT LUẬN.....	35

PHẦN 1: LỜI NÓI ĐẦU

Bản công bố thông tin này nhằm mục đích công bố thông tin phục vụ việc bán đấu giá cổ phần lần đầu theo hình thức đấu giá công khai, là một nội dung của quá trình cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Tân Khánh An.

Với tư cách là Tổ chức công bố thông tin và Tổ chức phát hành cổ phần, Công ty TNHH MTV Tân Khánh An đề nghị các nhà đầu tư dựa vào các thông tin được trình bày trong (i) Bản công bố thông tin này, (ii) mẫu Đơn đăng ký đấu giá cổ phần và (iii) Quy chế đấu giá do Tổ chức thực hiện đấu giá ban hành để đưa ra quyết định đầu tư của mình. Công ty TNHH MTV Tân Khánh An chưa ủy quyền cho bất cứ tổ chức/cá nhân nào cung cấp cho nhà đầu tư các thông tin được trình bày trong Bản công bố thông tin này. Các nhà đầu tư không nên dựa vào bất kỳ thông tin hoặc tuyên bố nào không được trình bày trong các tài liệu liệt kê trên đây. Ngoài ra, nếu các nhà đầu tư có nghi ngờ về bất kỳ nội dung hay thông tin nào được trình bày trong Bản công bố thông tin này, các nhà đầu tư nên hỏi ý kiến của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An cũng như của các tổ chức tư vấn độc lập.

Công ty TNHH MTV Tân Khánh An là doanh nghiệp do Tổng Công ty Khánh Việt sở hữu 100% vốn điều lệ và đang trong quá trình thực hiện cổ phần hóa theo hình thức bán toàn bộ phần vốn Nhà nước hiện có tại Công ty TNHH MTV Tân Khánh An.

Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An được thành lập sau khi cổ phần hóa sẽ kế thừa các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An hiện nay theo quy định của pháp luật. Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An sẽ có tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật, được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ công ty, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Việc phát hành cổ phần theo hình thức đấu giá theo Bản công bố thông tin này là một phần của quá trình cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Tân Khánh An, góp phần hình thành Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An. Các nhà đầu tư mua cổ phần theo Bản công bố thông tin này sẽ trở thành cổ đông của Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An và có đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty và quy định của pháp luật.

**TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA
CÔNG TY TNHH MTV TÂN KHÁNH AN**

1. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU

Tên tổ chức phát hành	Công ty TNHH MTV Tân Khánh An
Trụ sở chính	Đường D2 – Khu công nghiệp Bắc Vinh, xã Hưng Đông, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam
Tổng số lượng cổ phần đấu giá công khai	2.919.600 cổ phần
Loại cổ phần chào bán	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng
Giá khởi điểm	15.500 đồng/cổ phần
Phương thức phát hành	Đấu giá công khai
Vốn điều lệ dự kiến	38.000.000.000 đồng

Nguồn: Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Tân Khánh An

2. CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ DỰ KIẾN

Stt	Danh mục	Tỷ lệ sở hữu	Số cổ phần	Giá trị cổ phần
1	Cổ phần Nhà nước nắm giữ	0%	0	
2	Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động	23,17%	880.400	
2.1	<i>Cổ phần ưu đãi cho người lao động theo năm làm việc trong khu vực nhà nước;</i>	6,46%	245.600	6.000đ/ cổ phần
2.2	<i>Cổ phần bán cho người lao động theo cam kết làm việc lâu dài.</i>	16,71%	634.800	15.500đ/ cổ phần
	<i>- Chuyên gia giỏi, có trình độ nghiệp vụ cao</i>	10,00%	380.000	
	<i>- Lao động khác</i>	6,71%	254.800	

Stt	Danh mục	Tỷ lệ sở hữu	Số cổ phần	Giá trị cổ phần
3	Cổ phần bán ra bên ngoài	76,83%	2.919.600	15.500đ/ cổ phần
	Tổng cộng:	100%	3.800.000 cp	

Nguồn: Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Tân Khánh An

- **Phương thức đấu giá:** Đấu giá công khai tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- **Đối tượng tham gia:** Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng điều kiện theo quy định của Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An.
- **Địa điểm cung cấp Bản công bố thông tin đấu giá:** tại các đại lý đấu giá được công bố trong Quy chế bán đấu giá. Bản công bố thông tin còn được chuyển tải trên website: www.hsx.vn, www.bvsc.com.vn, www.thamdinhgiadongnam.com và website của các đại lý đấu giá;
- **Địa điểm đăng ký tham dự đấu giá:** Tại các đại lý đấu giá được công bố trong Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An.
- **Thời gian nộp đơn đăng ký tham dự, nộp tiền đặt cọc và nhận phiếu đấu giá:** Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An.
- **Quy định về nộp tiền cọc:** Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An.
- **Thời gian các đại lý nhận phiếu tham dự đấu giá:** Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An.
- **Địa điểm tổ chức đấu giá:**
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (028) 3821 7713 Fax: (028) 3821 7452
- **Phương thức thanh toán, thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần và nhận lại tiền đặt cọc do không mua được cổ phần:** Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An.

PHẦN 2: THÔNG TIN CHUNG LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ

1. CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ

1.1. Cơ sở pháp lý về cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước;
- Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22/7/2015 của Chính phủ quy định chính sách đối với lao động dôi dư khi sắp xếp lại Công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu;
- Thông tư số 40/2018/TT-BTC ngày 04/05/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ chuyển đổi thành công ty cổ phần
- Thông tư số 41/2018/TT-BTC ngày 04/05/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần;
- Thông tư 44/2015/TT-BLĐT BXH ngày 22/10/2015 hướng dẫn Nghị định 63/2015/NĐ-CP về chính sách đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

1.2. Cơ sở pháp lý về cổ phần hóa Công ty Công ty TNHH MTV Tân Khánh An

- Quyết định số 158/QĐ-HĐTV ngày 29/12/2017 của Tổng Công ty Khánh Việt về việc cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Tân Khánh An;
- Quyết định số 159/QĐ-HĐTV ngày 29/12/2017 của Tổng Công ty Khánh Việt về việc thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Tân Khánh An;
- Quyết định số 01/QĐ-BCĐCPH ngày 04/01/2018 của BCĐ CPH Công ty TNHH Một thành viên Tân Khánh An về việc thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Tân Khánh An;

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900741212 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 28/03/2006 và thay đổi lần thứ 4 ngày 18/01/2016;
- Quyết định số 103/QĐ-HĐTV ngày 31/07/2018 của Tổng Công ty Khánh Việt về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp Công ty TNHH MTV Tân Khánh An để thực hiện cổ phần hóa;
- Quyết định số 111/QĐ-HĐTV ngày 29/08/2018 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Khánh Việt về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Tân Khánh An;
- Phương án sắp xếp lại lao động đã được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt ngày 25/07/2018;
- Biên bản Hội nghị đại biểu người lao động thông qua dự thảo phương án cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Tân Khánh An ngày 24/08/2018.

2. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

2.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên tiếng Anh : HOCHIMINH STOCK EXCHANGE
Trụ sở : Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại : (028) 3821 7713
Fax : (028) 3821 7452
Website : www.hsx.vn

2.2. Tổ chức phát hành

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÂN KHÁNH AN

Tên tiếng Anh : TAN KHANH AN CO., LTD
Trụ sở chính : Đường D2 – Khu công nghiệp Bắc Vinh, xã Hưng Đông,
Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
Điện thoại : 0383. 514 527
Fax : 0383. 852 094
Mã số thuế : 2900741212
Website : tankhanhan.khatoco.com

2.3. Tổ chức tư vấn

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Trụ sở : Lầu 8, tòa nhà Bảo Việt, 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP.HCM.

Điện thoại : (028) 3914 6888
Fax : (028) 3914 7999
Website : www.bvsc.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG NAM

Trụ sở : Số 87 Trần Thiện Chánh, Phường 12, Quận 10, TP Hồ Chí Minh.
Điện thoại : (08) 22 42 88 78
Fax : (08) 38 62 35 62
Website : www.thamdinggiadongnam.com

3. CÁC KHÁI NIỆM, TỪ VIẾT TẮT

Các từ hoặc nhóm từ được viết tắt trong Bản công bố thông tin:

BCTC : Báo cáo tài chính
CBCNV : Cán bộ công nhân viên
CPH : Cổ phần hóa
DTT : Doanh thu thuần
LNST : Lợi nhuận sau thuế
LNTT : Lợi nhuận trước thuế
NN : Nhà nước
SXKD : Sản xuất kinh doanh
TNHH MTV : Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
HĐTV : Hội đồng thành viên
NLD : Người lao động
XN : Xí nghiệp
Công ty : Công ty TNHH MTV Tân Khánh An
Công ty Cổ phần : Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An
UBND : Ủy ban nhân dân
HĐND : Hội đồng nhân dân
BCĐ : Ban chỉ đạo
TGV : Tổ giúp việc

4. CÁC TUYÊN BỐ CÓ TÍNH CHẤT TƯƠNG LAI

Bản công bố thông tin này trình bày một số tuyên bố có tính chất tương lai liên quan đến các kế hoạch, ý định, sự tin tưởng, dự kiến và các dự đoán của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An về tương lai. Về bản chất, các tuyên bố có tính chất tương lai đó hàm chứa yếu tố rủi ro và có thể sẽ không chắc chắn chính xác trong tương lai.

Ngoài những nội dung khác, các tuyên bố có tính chất tương lai trình bày trong Bản công bố thông tin này bao gồm các tuyên bố liên quan đến:

- Mô hình tổ chức hoạt động sau cổ phần hóa;
- Cơ cấu vốn điều lệ;
- Chiến lược phát triển doanh nghiệp sau cổ phần hóa;

Ngoài ra, các tuyên bố về tình hình tài chính, mục tiêu và chiến lược, bộ máy quản lý điều hành, định hướng kinh doanh sau cổ phần hóa; sự hợp tác, quan hệ của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An với nhà đầu tư chiến lược và khả năng của nhà đầu tư chiến lược trong việc hỗ trợ Công ty TNHH MTV Tân Khánh An phát triển hoạt động kinh doanh, thực hiện các cải cách về quản trị doanh nghiệp; kế hoạch và giải pháp thực hiện của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An cũng là các tuyên bố có tính chất tương lai.

Mặc dù Công ty TNHH MTV Tân Khánh An tin tưởng rằng các dự kiến được phản ánh trong tuyên bố có tính chất tương lai là hợp lý nhưng Công ty TNHH MTV Tân Khánh An không thể cam kết rằng các dự kiến đó sẽ được chứng minh là chắc chắn xảy ra.

Ngoại trừ trường hợp bắt buộc phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật đối với Công ty cổ phần, Công ty đại chúng và doanh nghiệp niêm yết sau này, Công ty TNHH MTV Tân Khánh An không có nghĩa vụ phải cập nhật, công khai hoặc sửa đổi các tuyên bố có tính chất tương lai được trình bày trong Bản công bố thông tin này, dù xuất phát từ nguyên nhân có các thông tin mới, các sự kiện xảy ra trong tương lai hoặc do các nguyên nhân khác hay không. Các nhà đầu tư cần lưu ý đến tuyên bố có tính chất cảnh báo này khi xem xét các tuyên bố có tính chất tương lai được trình bày trong Bản công bố thông tin.

PHẦN 3: TÌNH HÌNH CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA

1. THÔNG TIN VỀ KHÁI QUÁT VỀ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HOÁ

1.1. Tên, địa chỉ của doanh nghiệp cổ phần hoá

Tên Công ty : CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÂN KHÁNH AN
Tên tiếng Anh : TAN KHANH AN CO., LTD
Trụ sở chính : Đường D2 – Khu công nghiệp Bắc Vinh, xã Hưng Đông
Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam
Điện thoại : 0383. 514 527
Fax : 0383. 852 094
Mã số thuế : 2900741212
Website : tankhanhan.khatoco.com
Email : tankhanhan@khatoco.com; tchc.tankhanhan@khatoco.com

1.2. Danh sách công ty mẹ và công ty con

Cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước là Tổng Công ty Khánh Việt.

Công ty TNHH MTV Tân Khánh An hoạt động theo mô hình Công ty TNHH Một thành viên 100% vốn nhà nước.

1.3. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900741212 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp lần đầu ngày 28/03/2006, cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 18/01/2016, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Sản xuất sản phẩm thuốc lá
Chi tiết: Sản xuất thuốc lá điếu
- Sản xuất sản phẩm từ plastic
Chi tiết: Sản xuất bao bì
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu
Chi tiết: Mua bán: hạt nhựa, giấy, phụ gia, manh dệt PP và các bán thành phẩm, thành phẩm của bao bì;
- Mua bán phế liệu (trừ những loại gây ô nhiễm môi trường);
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Bốc xếp hàng hóa
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ

- Cho thuê xe có động cơ
Chi tiết: Cho thuê xe ô tô
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Hoạt động tư vấn quản lý.

1.4. Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu

Công ty TNHH MTV Tân Khánh An cung cấp chủ yếu các dịch vụ sau:

Sản xuất sản phẩm từ plastic

- Chi tiết: Sản xuất bao bì

Các sản phẩm bao bì xi măng và nông sản.



Nguồn: Công ty TNHH MTV Tân Khánh An

1.5. Tổng số lao động tiếp tục chuyển sang công ty cổ phần, trong đó:

TIÊU CHÍ	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ
Đại học, trên đại học	30	10,83

TIÊU CHÍ	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ
Cao đẳng, trung cấp	92	33,21
Công nhân kỹ thuật, dạy nghề	41	14,80
Chưa qua đào tạo	114	41,16
Tổng cộng	277	100%

2. GIÁ TRỊ THỰC TẾ CỦA DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA VÀ GIÁ TRỊ PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

Theo Quyết định số 103/QĐ-HĐTV ngày 31/07/2018 của Tổng Công ty Khánh Việt về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Tân Khánh An, giá trị thực tế của doanh nghiệp tại thời điểm ngày 31/12/2017 để cổ phần hóa được thể hiện như sau:

2.1. Tổng giá trị thực tế của doanh nghiệp: 109.522.895.480 đồng (Một trăm lẻ chín tỷ, năm trăm hai mươi hai triệu, tám trăm chín mươi lăm nghìn, bốn trăm tám mươi đồng)

2.2. Giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp: 58.617.896.992 đồng (Năm mươi tám tỷ, sáu trăm mười bảy triệu, tám trăm chín mươi sáu nghìn, chín trăm chín mươi hai đồng).

2.3. Tài sản không đưa vào giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa (theo giá trị ghi trên sổ kế toán):

- Tài sản không cân dùng: 0 đồng (Không đồng)
- Tài sản chờ thanh lý (Bao gồm: Máy tạo sợi Việt Nam, Máy dệt bao sợi PP Việt Nam (CS 650m/8g), Hệ thống Camera AVTECK KPC 462 ZBP): 0 đồng (Không đồng).
- Tài sản hình thành từ quỹ khen thưởng, phúc lợi (Nhà thi đấu cầu lông): 132.891.590 đồng (Một trăm ba mươi hai triệu, tám trăm chín mươi một nghìn, năm trăm chín mươi đồng).

Tài sản không cân dùng, và tài sản chờ thanh lý Công ty sẽ thực hiện chuyển giao về Tổng Công ty Khánh Việt để Tổng Công ty tiếp tục quản lý và xử lý theo quy định.

Tài sản hình thành từ quỹ khen thưởng, phúc lợi (cụ thể là Nhà thi đấu cầu lông) sẽ được chuyển giao cho tổ chức công đoàn tại công ty cổ phần quản lý, sử dụng để phục vụ tập thể người lao động trong công ty cổ phần.

3. TÀI SẢN CỦA DOANH NGHIỆP TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA**3.1. Thực trạng về tài sản cố định**

Tài sản cố định của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An tại thời điểm 31/12/2017

TT	Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại	Tỷ lệ % GTCL/ Nguyên giá
I	Tài sản cố định hữu hình	60.385.408.678	46.183.641.263	14.201.767.415	23,52%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	14.070.001.831	9.087.365.796	4.982.636.035	35,41%
2	Máy móc thiết bị	42.045.479.758	33.988.319.981	8.057.159.777	19,16%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	3.736.100.886	2.574.129.283	1.161.971.603	31,10%
4	Dụng cụ quản lý	256.996.486	256.996.486	-	0%
5	Tài sản cố định khác	276.829.717	276.829.717	-	0%
II	Tài sản cố định vô hình	-	-	-	0%
Tổng cộng		60.385.408.678	46.183.641.263	14.201.767.415	23,52%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An

3.2. Đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng

Tình hình đất đai Công ty TNHH Một thành viên Tân Khánh An hiện đang quản lý, sử dụng, chi tiết như sau:

Stt	Tên khu đất	Địa chỉ	Diện tích đất (m ²)	Số thửa đất, tờ bản đồ	Nguồn gốc đất	Hồ sơ pháp lý
1	Công ty TNHH MTV Tân	Đường D2 - Khu công	19.875,6	-Thửa đất số: 23 -Tờ bản	Thuê đất của Doanh nghiệp	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 189757. - Hợp đồng thuê lại đất số 01.2-Đ2/HĐ-TLĐ ngày 08/03/2007

Stt	Tên khu đất	Địa chỉ	Diện tích đất (m ²)	Số thửa đất, tờ bản đồ	Nguồn gốc đất	Hồ sơ pháp lý
	Khánh An	ngành Bắc Vinh, xã Hưng Đông, TP. Vinh, Nghệ An		đồ số: 15	Đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp để làm văn phòng và nhà xưởng	giữa công ty đầu tư phát triển KCN Bắc Vinh và Công ty TNHH một thành viên Tân Khánh An. - Phụ lục hợp đồng số 01/PL-HĐKT ngày 28/04/2008 Phụ lục của Hợp đồng thuê lại đất số 01.2-Đ2/HĐ-TLĐ ngày 08/3/2007. - Phụ lục hợp đồng số 03/PL-HĐKT ngày 31/03/2015 Phụ lục của Hợp đồng thuê lại đất số 01.2-Đ2/HĐ-TLĐ ngày 08/3/2007.

Nguồn: Công ty TNHH MTV Tân Khánh An

4. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA

4.1. Tình hình hoạt động kinh doanh trước khi cổ phần hóa

Kinh tế thế giới tăng trưởng tốt trong cả năm 2017. Nền kinh tế Mỹ tăng trưởng mạnh bất chấp ảnh hưởng của hai siêu bão Harvey và Irma, góp phần đưa tới quyết định tăng lãi suất của Fed trong tháng Mười Hai. Các nước EU cũng phục hồi mạnh mẽ với mức tăng trưởng chung của khu vực cao nhất trong nhiều năm trở lại đây, trong khi Anh mất vị thế nền kinh tế thứ 5 thế giới. Tại châu Á, Nhật Bản tiếp tục đối mặt với tình trạng thiếu hụt nguồn cung lao động cũng như suy giảm dân số. Kinh tế Trung Quốc giảm tốc khi Chính phủ nước này có động thái kiềm chế cơn sốt BĐS và rủi ro nợ tăng cao. Các nước ASEAN duy trì tăng trưởng tích cực, trong khi các nước BRICS cũng bộc lộ dấu hiệu cải thiện kinh tế khả quan hơn.

Trong nước, GDP cả năm đạt 6,81%, vượt mục tiêu Quốc hội đề ra. Khu vực nông, lâm, thủy sản và dịch vụ năm 2017 đều có sự cải thiện mạnh so với các năm trước. Lượng khách du lịch quốc tế tới Việt Nam tăng nhanh, đạt gần 13 triệu người đã góp phần cho sự hồi phục của ngành dịch vụ. Ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng trưởng ấn tượng (14,4%), tiếp tục là động lực cho cả ngành công nghiệp bất chấp sự thu hẹp của ngành khai khoáng do tái cơ cấu kinh tế. Các chỉ báo sản xuất công nghiệp khác đều diễn biến tích cực trong quý.

Bên cạnh đó, chính sách đô thị và sự tăng dân số làm cho các khu đô thị ngày càng tăng cao cùng với số lượng các công trình nhà máy, xí nghiệp tăng cao đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4.2. Các sản phẩm, dịch vụ chủ yếu

Công ty TNHH MTV Tân Khánh An cung cấp chủ yếu các dịch vụ sau: Sản xuất sản phẩm từ plastic (Chi tiết: Sản xuất bao bì).

4.3. Giá trị, sản lượng sản phẩm dịch vụ qua các năm

Doanh thu của Công ty chủ yếu đến từ hai mảng hoạt động chủ yếu là: (i) bán thuốc lá (*) và (ii) bán bao bì, vật liệu bao bì. Cơ cấu doanh thu của Công ty trong từng lĩnh vực hoạt động qua các năm cụ thể như sau:

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2015		31/12/2016		31/12/2017	
		Giá trị	Tỷ trọng %/DTT	Giá trị	Tỷ trọng %/DTT	Giá trị	Tỷ trọng %/DTT
1	Doanh thu bán thuốc lá (*)	58.160	35,51%	59.485	25,01%	38.728	18,57%
2	Doanh thu bán bao bì, vật liệu bao bì	163.752	64,49%	178.405	74,99%	173.482	81,43%
	Tổng cộng	221.912	100%	237.890	100%	212.210	100%

Nguồn: Công ty TNHH MTV Tân Khánh An

() Lưu ý: Từ ngày 01/07/2017, Công ty TNHH MTV Tân Khánh An không còn chức năng sản xuất và kinh doanh thuốc lá nữa mà chỉ làm dịch vụ gia công thuốc lá cho Tổng Công ty Khánh Việt.*

4.4. Máy móc, thiết bị

So với các công ty hoạt động trong cùng lĩnh vực hiện nay, Công ty thuộc nhóm doanh nghiệp có trình độ công nghệ ở mức trung bình ngành. Máy móc của Công ty đa phần đã cũ, một số mới được đầu tư trong thời gian gần đây với nhiều phương tiện chuyên dùng phục vụ trong ngành bao bì. Để đảm bảo cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh được ổn định, Công ty có Tổ sửa chữa chuyên phục vụ việc sửa chữa nhỏ và thay thế phụ tùng cho máy móc, thiết bị khi cần thiết.

4.5. Nguồn nguyên vật liệu

a. Nguồn nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu chính liên quan đến quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty là:

- Giấy Kraft (nhập khẩu và sản xuất trong nước): sử dụng 01 lớp giấy bên ngoài, 01 lớp giấy lót trong và băng nẹp 2 đầu vỏ bao;
- Hạt nhựa PP Tạo sợi, Hạt nhựa PP Tráng màng (nhập khẩu và sản xuất trong nước): sử dụng làm nguyên liệu kéo sợi dệt thành vải PP, tráng màng;
- Hạt phụ gia Tạo sợi, tráng màng;
- Các loại mực: sử dụng để in nhãn mác, in trên vỏ bao và tạo màu băng nẹp;
- Chỉ may: sử dụng để may hai đầu vỏ bao;
- Một số nguyên liệu phụ khác...

Các nhà cung ứng nguyên liệu của Công ty phần lớn là những bạn hàng lâu năm, có mối quan hệ hợp tác lâu dài với Công ty.

Các loại nguyên vật liệu phụ như: hạt phụ gia, mực in, dung môi, keo dán, hồ dán, chỉ PE chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng giá thành sản xuất. Đây lại là những loại nguyên vật liệu có sẵn trên thị trường, vì vậy nguồn cung cấp những mặt hàng này là lớn và rất ổn định, ít có khả năng biến động;

Nguồn nguyên liệu chính như hạt nhựa PP chủ yếu nhập khẩu, giấy Kraft tại thời điểm hiện nay chủ yếu được sản xuất trong nước, một phần được nhập khẩu. Hạt nhựa PP là sản phẩm có nguồn gốc dầu mỏ, giá cả có khả năng biến động lớn phụ thuộc vào nguồn cung cấp dầu mỏ trên thế giới. Tuy nhiên, các công ty sản xuất bao bì đều chịu ảnh hưởng từ sự biến động giá giấy Kraft và hạt nhựa PP, và giá bán vỏ bao xi măng nói chung đều biến động theo sự biến động của giá nguyên vật liệu chính nên các công ty bao bì trong ngành nói chung và Tân Khánh An nói riêng đều chịu ảnh hưởng ở mức độ tương đối như nhau.

b. Sự ổn định của các nguồn cung cấp này

Các nhà cung ứng nguyên liệu của Công ty phần lớn là những bạn hàng lâu năm, có mối quan hệ hợp tác lâu dài với Công ty.

Các loại nguyên vật liệu phụ như: hạt phụ gia, mực in, dung môi, keo dán, hồ dán, chỉ PE chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng giá thành sản xuất. Đây lại là những loại nguyên vật liệu có sẵn trên thị trường, vì vậy nguồn cung cấp những mặt hàng này là lớn và rất ổn định, ít có khả năng biến động;

Nguyên vật liệu chính của Công ty là hạt nhựa được nhập từ nhiều nguồn khác nhau ở nhiều quốc gia trên thế giới nên rất phong phú; đối với nguồn nguyên liệu mua trong nước, Công ty đã chủ động lập kế hoạch về nguồn liệu sử dụng trong năm để ký hợp đồng dài hạn với các nhà cung cấp nên không phải quan tâm nhiều đến nguồn cung ứng nguyên liệu trong nước.

c. Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận.

Nguồn nguyên liệu chính như hạt nhựa PP chủ yếu nhập khẩu, giấy Kraft tại thời điểm hiện nay chủ yếu được sản xuất trong nước, một phần được nhập khẩu. Hạt nhựa PP là sản phẩm có nguồn gốc dầu mỏ, giá cả có khả năng biến động lớn phụ thuộc vào nguồn cung cấp dầu mỏ trên thế giới. Tuy nhiên, các công ty sản xuất bao bì đều chịu ảnh hưởng từ sự biến động giá giấy Kraft và hạt nhựa PP, và giá bán vỏ bao xi măng nói chung đều biến động theo sự biến động của giá nguyên vật liệu chính nên các công ty bao bì trong ngành nói chung và Tân Khánh An nói riêng đều chịu ảnh hưởng ở mức độ tương đối như nhau.

4.6. Chi phí sản xuất

a. Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2015, 2016 và 2017 cụ thể như sau:

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015		31/12/2016		31/12/2017	
		Giá trị	Tỷ trọng %/DTT	Giá trị	Tỷ trọng %/DTT	Giá trị	Tỷ trọng %/DTT
1	Giá vốn hàng đã bán và gia công	200.206	90,22%	216.453	90,99%	189.904	89,49%

2	Chi phí tài chính	1.044	0,47%	1.146	0,48%	1.599	0,75%
3	Chi phí bán hàng	4.687	2,11%	5.293	2,22%	4.747	2,24%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.172	2,33%	3.941	1,66%	3.080	1,45%
5	Chi phí khác	108	0,05%	128	0,05%	124	0,06%
	Tổng cộng	211.217	95,18%	226.961	95,41%	199.454	93,99%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và 2017 của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An

b. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015		31/12/2016		31/12/2017	
		Giá trị	Tỷ trọng %/DTT	Giá trị	Tỷ trọng %/DTT	Giá trị	Tỷ trọng %/DTT
1	Chi phí nguyên liệu, vật liệu	170.519	76,8%	173.841	73,1%	151.635	71,5%
2	Chi phí nhân công	26.308	11,9%	26.509	11,1%	31.665	14,9%
3	Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.896	1,3%	2.749	1,2%	2.671	1,3%
4	Chi phí dịch vụ mua ngoài	11.303	5,1%	12.854	5,4%	9.031	4,3%
5	Chi phí khác bằng tiền	3.309	1,5%	3.157	1,3%	4.096	1,9%
	Tổng cộng	214.335	97%	219.110	92%	199.098	94%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và 2017 của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An

4.7. Trình độ công nghệ và năng lực sản xuất

So với các công ty hoạt động trong cùng lĩnh vực hiện nay, Công ty thuộc nhóm doanh nghiệp có trình độ công nghệ ở mức trung bình ngành. Máy móc của Công ty đa phần đã cũ, một số mới được đầu tư trong thời gian gần đây với nhiều phương tiện

chuyên dùng phục vụ trong ngành sản xuất bao bì. Để đảm bảo cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh được ổn định, Công ty có Tổ sửa chữa chuyên phục vụ việc sửa chữa nhỏ và thay thế phụ tùng cho máy móc, thiết bị khi cần thiết.

Dự kiến sau khi chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty cổ phần, công ty sẽ đầu tư bổ sung thêm 8 máy dệt Ấn Độ để đồng bộ công suất dây chuyền đồng thời đầu tư bổ sung thêm 1 dây chuyền cắt in nông sản để nâng cao chất lượng và tiến tới sẽ sản xuất vỏ bao nông sản chất lượng cao phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

4.8. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Với đặc thù loại hình kinh doanh của Công ty là hoạt động trong lĩnh vực sản xuất bao bì, do đó Công ty chủ yếu tập trung thực hiện việc duy tu, bảo dưỡng hệ thống máy móc phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm giảm thiểu hao hụt. Trong tương lai, khi chuyển đổi qua công ty cổ phần, trong điều kiện thuận lợi, Công ty dự kiến sẽ đầu tư thêm công nghệ vỏ bao dán đáy khi thị trường vỏ bao đang chuyển dần sang bao dán đáy thay cho việc sử dụng vỏ bao theo công nghệ may như hiện nay.

4.9. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Trong hoạt động kiểm tra chất lượng, Công ty áp dụng các tiêu chuẩn quy định cho từng loại sản phẩm, dịch vụ riêng biệt. Bên cạnh đó, quá trình làm việc của từng Đội được quản lý, giám sát thông qua Nhật ký công tác và Báo cáo kết quả công việc. Ngoài công tác tự kiểm tra của Công ty, còn có sự phối hợp kiểm tra, giám sát của các phản hồi của khách hàng để tiến hành nghiệm thu xác nhận chất lượng, khối lượng sản phẩm dịch vụ.

4.10. Hoạt động Marketing

Hoạt động Marketing vẫn được Ban lãnh đạo Công ty đặc biệt chú trọng. Công ty đang thực hiện chiến lược quảng bá hình ảnh và thương hiệu sản phẩm của mình thông qua website của công ty và các kênh công tác xã hội, đoàn thể trong thành phố cũng như khu vực.

4.11. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Công ty hiện chưa có logo riêng.

4.12. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

STT	SỐ HĐ	TÊN ĐỐI TÁC	NỘI DUNG	GIÁ TRỊ	THỜI GIAN

STT	SỐ HĐ	TÊN ĐỐI TÁC	NỘI DUNG	GIÁ TRỊ	THỜI GIAN
1	01/HĐKT/ XMCT – TKA/ 2018	CTCP Xi măng Công Thanh	Bán vò bao xi măng	50 tỷ đồng	Tháng 01/2018
2	370/2016/HĐM B/ĐLHU/TKA	Công ty TNHH Cung ứng vật tư Đồng Lâm	Bán vò bao xi măng	29 tỷ đồng	Tháng 02/2018
3	03/HĐKT/XNA – TKA	CTCP Đầu tư Xuân Nhật Anh	Bán vò bao xi măng	5,5 tỷ đồng	
4	1159/XMHM- TKA.KH-2018	CTCP Xi măng Hoàng Mai	Bán vò bao xi măng	7 tỷ đồng	Tháng 04/2018
5	01/2018 – HĐNT/TKA- CNKH	CTCP Thức ăn chăn nuôi Khánh Hòa	Bán vò bao	6 tỷ đồng	Tháng 01/2018
6	01/2018 – HĐNT/ TKA- TACNTL	Nhà máy thức ăn gia súc Thiên Lộc	Bán vò bao	5 tỷ đồng	Tháng 01/2018
7	01/HĐKT/TKA -THNA/2018	CTCP Khoáng sản và Thương mại Trung Hải	Bán vò bao	4 tỷ	Tháng 01/2018
8	88/HĐMT/VT1 8	CTCP Hóa chất Lâm Thao	Bán vò bao phân bón NPK	4.5 tỷ	Tháng 01/2018

Nguồn: Công ty TNHH MTV Tân Khánh An

5. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG 3 NĂM TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA

5.1. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu cơ bản về tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2015, 2016 và 2017 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TÀI SẢN	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017
---------	------------	------------	------------

A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	83.290	83.408	74.836
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	9.923	13.002	8.111
1. Tiền	9.923	13.002	8.111
2. Các khoản tương đương tiền	-	-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	42.446	52.973	43.959
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	41.973	53.650	43.497
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.327	2	57
3. Phải thu ngắn hạn khác	388	250	405
4. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(1.242)	(928)	-
IV. Hàng tồn kho	30.866	17.387	22.470
1. Hàng tồn kho	30.866	17.387	22.470
V. Tài sản ngắn hạn khác	55	46	296
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	-	-	-
2. Thuế GTGT được khấu trừ	-	-	222
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	55	46	74
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	19.370	18.186	14.202
I. Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
II. Tài sản cố định	19.331	17.021	14.202
1. Tài sản cố định hữu hình	19.331	17.021	14.202
- Nguyên giá	62.964	63.310	60.385
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	-43.633	-46.288	-46.184
2. Tài sản cố định vô hình	-	-	-
- Nguyên giá	-	-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	-	-	-
III. Bất động sản đầu tư	-	-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	-	-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-

VI. Tài sản dài hạn khác	39	1.165	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	39	1.165	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	102.659	101.594	89.038
NGUỒN VỐN			
C. NỢ PHẢI TRẢ	64.659	63.594	51.038
I. Nợ ngắn hạn	64.594	63.594	51.038
1. Phải trả người bán ngắn hạn	20.398	19.637	2.155
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	0.049	37
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5.056	5.483	307
4. Phải trả người lao động	8.836	6.321	7.655
5. Phải trả ngắn hạn khác	16.935	17.454	17.965
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	9.680
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	13.355	14.699	13.240
II. Nợ dài hạn	65	-	-
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	65	-	-
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	38.000	38.000	38.000
I. Vốn chủ sở hữu	38.000	38.000	38.000
1. Vốn góp của chủ sở hữu	38.000	38.000	38.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-	-	-
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	-	-	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	-	-	-
4. Nguồn vốn đầu tư XDCB	-	-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	102.659	101.594	89.038

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và 2017 của Công ty

5.2. Tình hình công nợ

Chi tiết công nợ phải thu tại các thời điểm cuối năm:

Chi tiêu	31/12/2015 (Tr đồng)	31/12/2016 (Tr đồng)	31/12/2017 (Tr đồng)
1. Tổng số nợ phải thu	42.446	52.973	43.959
1.1 Nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán	20.887	25.109	22.475
1.2 Nợ phải thu đã đến hạn thanh toán	12.224	8.498	6.964
1.3 Số nợ phải thu quá hạn thanh toán	9.335	19.366	14.520
Trong đó:			
+ Quá hạn dưới sáu tháng	5.797	16.803	13.645
+ Quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm	3.000	1.935	67
+ Quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm	175	462	545
+ Quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm	363	166	261
2 Vòng quay nợ phải thu (vòng /năm)	3.7	3.72	3.56
3 Kỳ luân chuyển nợ phải thu (ngày/vòng)	99	98	103

Công nợ phải trả: Công ty thanh toán đúng hạn cho khách hàng và không có nợ phải trả quá hạn.

5.3. Kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017
1/Tổng tài sản	102.659	101.594	89.038
2/Vốn chủ sở hữu	38.000	38.000	38.000
3/Tổng Doanh thu thuần	221.912	237.890	212.210
+ Thuốc lá	58.160	59.485	38.328
+ Bao bì	163.752	178.405	173.482
4/Lợi nhuận trước thuế	10.925	11.190	12.982
+ Thuốc lá	2.727	3.085	2.058
+ Bao bì	8.198	8.105	10.924
5/Lợi nhuận sau thuế TNDN (*)	10.095	10.330	10.952
+ Thuốc lá	2.522	2.853	1.749

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017
+ Bao bì	7.573	7.477	9.203
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	9,83%	10,17%	12,30%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	26,57%	27,18%	28,82%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần (*)	4,55%	4,34%	5,16%

Nguồn: Công ty TNHH MTV Tân Khánh An

Ghi chú (): Thuế thu nhập doanh nghiệp: năm 2015, 2016 thuế suất ưu đãi 7,5%, năm 2017 thuế suất 15%, từ năm 2018 trở đi công ty hết ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp và tính theo thuế suất bình thường (hiện nay là 20%).*

5.4. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

Trong năm vừa qua, một số yếu tố sau đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An:

a. Những thuận lợi

- Hiện nay, song hành với việc phát triển của nền kinh tế đất nước và thị trường bất động sản, thị trường tiêu thụ vỏ bao xi măng của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An được đánh giá là khá ổn định;
- Công ty có kinh nghiệm lâu năm, am hiểu thị trường trong hoạt động sản xuất, cung ứng mặt hàng bao bì cho nhiều đối tượng khách hàng;
- Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty là khá tốt trong những năm gần đây nên đã tạo được động lực thúc đẩy Công ty tiếp tục phấn đấu phát triển;
- Công ty có đội ngũ ban lãnh đạo và cán bộ dày dặn kinh nghiệm, luôn đoàn kết tương trợ lẫn nhau và chủ động xử lý công việc nhanh gọn và hiệu quả nên chất lượng sản phẩm ngày càng được nâng cao và được các khách hàng đánh giá tốt.

b. Những khó khăn

- Công ty có số dư nợ phải thu cao, thời gian nợ từ 3 – 5 tháng, dễ phát sinh nợ xấu và rủi ro về tài chính rất cao;
- Hiện nay, các công ty sản xuất ngành bao bì xi măng là rất nhiều trên thị trường trong khi các nhà máy xi măng đang có xu hướng đầu tư nhà máy sản xuất bao bì riêng

phục vụ nội bộ. Do đó, sản phẩm bao bì xi măng cạnh tranh rất quyết liệt về giá và chất lượng;

- Giá thành các loại vật tư, nguyên liệu chính của Công ty (hạt nhựa) luôn biến động và được dự báo tiếp tục biến động phức tạp, khó lường;
- Dây chuyền thiết bị của Công ty đã qua nhiều năm sử dụng và bắt đầu xuất hiện những dấu hiệu hư hỏng, phải thường xuyên sửa chữa, bảo dưỡng nên đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng sản phẩm;
- Yêu cầu của thị trường về sản phẩm vỏ bao ngày càng tăng cao và khắt khe đòi hỏi Công ty phải luôn nỗ lực phát triển không ngừng nhằm đáp ứng được các nhu cầu về sản phẩm của khách hàng.

5.5. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

a. Vị thế của công ty trong ngành;

Công ty TNHH MTV Tân Khánh An là một trong những doanh nghiệp có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực sản xuất vỏ bao nên có những thế mạnh về thương hiệu, chất lượng sản phẩm và khả năng cung ứng.

Công ty có đội ngũ Cán bộ quản lý có kinh nghiệm, gắn bó lâu dài với Công ty và tiềm lực tài chính ổn định, luôn luôn đảm bảo cho các hoạt động của Công ty tại mọi thời điểm.

Đối với ngành bao bì trong tỉnh, Công ty là đơn vị khá về quy mô sản xuất, lao động có trình độ kỹ thuật cũng như tuổi đời hoạt động. Đối với ngành bao bì cả nước, Công ty xếp loại quy mô trung bình được nhiều đơn vị đánh giá cao về chất lượng sản phẩm, giá cạnh tranh và dịch vụ.

Tuy nhiên, do chưa mở rộng việc quảng bá thương hiệu cũng như quy mô sản xuất cũng như chưa đầu tư nâng cao hình ảnh của Công ty, thương hiệu cũng như hoạt động của Công ty chưa được biết đến rộng rãi trên thị trường. Hiện nay, Công ty đang từng bước nâng cao thương hiệu cũng như quy mô nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

Một số thành tựu Công ty đã đạt được góp phần khẳng định vị thế của Công ty như:

- Bằng khen hàng năm (từ năm 2006 – 2017) của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An và tỉnh Khánh Hòa về việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Bằng khen hàng năm (từ năm 2006 – 2017) của Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và thực hiện luật thuế;

– Bằng khen năm 2015 của Thủ tướng chính phủ về việc hoàn thành tốt nhiệm vụ 5 năm giai đoạn từ 2010 – 2015.

b. Triển vọng phát triển của ngành;

Ngành bao bì còn nhiều tiềm năng tăng trưởng, đặc biệt khi Việt Nam đang trong quá trình hội nhập, các hiệp định thương mại song phương và đa phương sẽ được ký kết. Nhờ vậy, số lượng đơn hàng xuất khẩu được kỳ vọng tăng vọt kéo theo sự tăng trưởng mạnh trong nhu cầu các mặt hàng bao bì. Hơn nữa, cùng với việc vận dụng các công nghệ hiện đại, ngành bao bì Việt Nam đã có nhiều tiến bộ và sản phẩm đạt tiêu chuẩn để xuất khẩu ra nước ngoài.

Việt Nam là nước có nguồn tài nguyên đá vôi (một nguyên liệu chủ yếu cho sản xuất xi măng) rất dồi dào tạo cơ sở quan trọng để ngành sản xuất xi măng phát triển. Trong khi đó, nhu cầu xây dựng của cả nước trong giai đoạn hiện nay là rất lớn và sẽ còn tiếp tục tăng nhanh trong các năm tới. Như vậy, triển vọng phát triển của ngành xi măng Việt Nam nói chung và ngành sản xuất bao bì xi măng nói riêng là khả quan và rõ ràng, phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

Hiện nay cung vượt cầu nên ngành bao bì nhựa đang cạnh tranh quyết liệt để giành, giữ thị trường nên giá bán thấp, dư nợ cao, nguy cơ mất vốn luôn rình rập trong quá trình phát triển.

c. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.

- Với dự báo về xu thế phát triển kinh tế của Việt Nam, tỷ lệ đô thị hóa trong những năm tới, cùng với việc mở cửa và thu hút vốn đầu tư nước ngoài của Chính phủ, phạm vi hoạt động của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển, chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của Việt Nam.

- Bên cạnh đó, việc học tập kinh nghiệm từ những đơn vị khác, nắm bắt được nhu cầu của khách hàng và của nhà đầu tư, việc triển khai sản xuất kinh doanh với dây chuyền máy móc tiên tiến cũng thể hiện tầm nhìn chiến lược cũng như sự phù hợp về định hướng phát triển của Công ty với xu thế phát triển chung của nền kinh tế.

- Trong những năm tới, Công ty sẽ tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực của hệ thống phân phối, tập trung nghiên cứu sản phẩm mới, khai thác và phát huy tối đa thế mạnh của thương hiệu Công ty TNHH MTV Tân Khánh An.

PHẦN 4: PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA DOANH NGHIỆP SAU KHI CỔ PHẦN HÓA

1. GIỚI THIỆU VỀ DOANH NGHIỆP SAU CỔ PHẦN HÓA

1.1. Một số thông tin chủ yếu về kế hoạch đầu tư và chiến lược phát triển doanh nghiệp sau khi cổ phần hoá

Thực hiện Quyết định số 158/QĐ-HĐTV ngày 29/12/2017 của Tổng Công ty Khánh Việt về việc cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Tân Khánh An. Trên cơ sở những dự báo, nhận định tình hình mới, doanh nghiệp xây dựng mục tiêu, định hướng của công ty cổ phần như sau:

a. Mục tiêu

Tiếp tục xây dựng và phát triển Công ty theo hướng kinh doanh đa ngành nghề, trong đó tập trung lĩnh vực kinh doanh chính: sản xuất bao bì.

Xây dựng Công ty vững mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở thực hiện tái cơ cấu, sử dụng hợp lý các nguồn lực; Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.

Xây dựng đội ngũ lãnh đạo, có bản lĩnh và chuyên nghiệp, đồng thời xây dựng đội ngũ quản lý, kinh doanh và chuyên gia giỏi, đội ngũ nhân lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

b. Định hướng

Hợp tác, liên kết các cổ đông, đối tác có tiềm năng về vốn, kỹ thuật, thị trường, về năng lực quản trị... tạo ra chuỗi giá trị, nguồn lực tổng hợp để có lợi thế cạnh tranh hơn, hiệu quả hơn.

1.2. Hệ thống chỉ tiêu kinh tế chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh trong 3 năm liền kề sau khi cổ phần hoá:

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
I	Vốn chủ sở hữu dự kiến	Tỷ đồng	38,00	39,50	41,00
II	Sản lượng tiêu thụ	Tr bao	35,0	36,2	37,5
1	Vỏ bao xi măng	Tr bao	18,0	17,2	16,5
2	Vỏ bao nông sản	Tr bao	17,0	19,0	21,0
III	Doanh thu Thuần	Tỷ đồng	166	173	181
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,67	6,97	7,28
V	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,34	5,58	5,83
VI	Tỷ suất LN sau thuế/ doanh thu	%	3,21	3,21	3,21
VII	Tỷ suất LN sau thuế / vốn CSH	%	14,04	14,12	14,21
VIII	Lao động bình Quân	Người	295	300	310
IX	TNBQ/lao động năm	Triệu đồng	67,83	69,70	70,49

Nguồn: Công ty TNHH MTV Tân Khánh An

2. VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ

2.1. Cơ sở xây dựng vốn điều lệ

Căn cứ kết quả giá trị thực tế phần vốn nhà nước theo giá trị sổ sách tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp của đơn vị xác định giá trị doanh nghiệp; kế hoạch sản xuất kinh doanh ... Công ty TNHH MTV Tân Khánh An lựa chọn hình thức cổ phần hóa theo Khoản 3 Điều 5 Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ. Cụ thể như sau: **“Bán toàn bộ phần vốn nhà nước hiện có tại doanh nghiệp.”**

Căn cứ Điều 33 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước và công ty TNHH MTV do Doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Vốn điều lệ của Doanh nghiệp được xác định bằng giá trị thực tế phần vốn Nhà nước theo giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2017 là 38.000.000.000 đồng (Ba mươi tám tỷ đồng).

2.2. Vốn điều lệ công ty cổ phần

Để đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh dựa trên việc tái cơ cấu nhằm tạo ra một cấu trúc tài chính lành mạnh làm tiền đề cho sự phát triển ổn định và bền vững của doanh nghiệp sau khi chuyển đổi đồng thời tạo nguồn vốn chủ động cho hoạt động

sản xuất kinh doanh. Công ty đã xác định nhu cầu vốn điều lệ của công ty cổ phần như sau:

- Vốn điều lệ : 38.000.000.000 đồng
- Mệnh giá một cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần : 3.800.000 cổ phần

2.3. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu vốn điều lệ: Theo quyết định phê duyệt của Tổng Công ty Khánh Việt, Công ty đề xuất xây dựng phương án Nhà nước nắm giữ cổ phần ở mức **0%** vốn điều lệ. Cơ cấu vốn điều lệ theo cổ phần sở hữu của các cổ đông như sau:

Stt	Danh mục	Tỷ lệ sở hữu	Số cổ phần	Giá trị cổ phần
1	Cổ phần Nhà nước nắm giữ	0%	0	
2	Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động	23,17%	880.400	
2.1	<i>Cổ phần ưu đãi cho người lao động theo năm làm việc trong khu vực nhà nước;</i>	6,46%	245.600	6.000đ/ cổ phần
2.2	<i>Cổ phần bán cho người lao động theo cam kết làm việc lâu dài.</i>	16,71%	634.800	15.500đ/ cổ phần
	<i>- Chuyên gia giỏi, có trình độ nghiệp vụ cao</i>	10,00%	380.000	
	<i>- Lao động khác</i>	6,71%	254.800	
3	Cổ phần bán ra bên ngoài	76.83%	2.919.600	15.500đ/ cổ phần
	Tổng cộng:	100%	3.800.000 cp	

2.4. Phương án tăng giảm vốn điều lệ sau khi chuyển thành công ty cổ phần (nếu có): Không có

PHẦN 5: THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. RỦI RO DỰ KIẾN

1.1. Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua một số chỉ tiêu như: tốc độ tăng trưởng GDP, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái. Các yếu tố rủi ro mang tính hệ thống này tác động vào mọi chủ thể tham gia vào nền kinh tế, cụ thể là các nhân tố chính: Tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát và lãi suất.

Ngoài ra, Công ty TNHH MTV Tân Khánh An là một doanh nghiệp hoạt động trong lãnh thổ Việt Nam, vì thế, hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An đang và sẽ chịu ảnh hưởng bởi tiềm năng tăng trưởng của ngành bao bì nói riêng và của nền kinh tế Việt Nam nói chung.

1.2. Rủi ro về luật pháp

Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, các chính sách và quy định về nhãn hiệu hàng hóa: sản xuất theo tiêu chuẩn Việt Nam do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng của Việt Nam ban hành và các văn bản pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Ngoài ra, Việt Nam đang trong quá trình phát triển và hội nhập với kinh tế thế giới, mọi sự thay đổi về chính sách quản lý cũng như sự thay đổi về các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp nói chung cũng như của các doanh nghiệp trong ngành luôn có thể xảy ra, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

1.3. Rủi ro đặc thù

a. Rủi ro về các yếu tố nguyên liệu đầu vào

Nguyên vật liệu chính của Công ty là hạt nhựa được nhập từ nhiều nguồn khác nhau ở nhiều quốc gia trên thế giới nên rất phong phú; đối với nguồn nguyên liệu mua trong nước, Công ty đã chủ động lập kế hoạch về nguồn liệu sử dụng trong năm để ký hợp đồng dài hạn với các nhà cung cấp nên không phải quan tâm nhiều đến nguồn cung ứng nguyên liệu trong nước.

Là doanh nghiệp sản xuất bao bì nên nguyên liệu đầu vào chính của Công ty bao gồm hạt nhựa PP (Poly Propylen) và PE, nguồn cung cấp các nguyên liệu này chủ yếu từ nước ngoài (các nước Trung Đông, Hàn Quốc và Châu Âu). Do đó, sự bất ổn về kinh tế, chính trị của các nước này sẽ tác động trực tiếp đến việc cung cấp nguyên liệu đầu vào cho Công ty và ảnh hưởng đến tình hình sản xuất của Công ty. Mặt khác, biến động giá

dầu cũng có những ảnh hưởng không nhỏ đến giá nguyên liệu đầu vào của Công ty. Trong những năm qua, giá nguyên liệu đầu vào luôn có sự biến động đã gây ra những khó khăn nhất định cho các doanh nghiệp sản xuất bao bì. Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chủ động tìm nguồn cung cấp nguyên liệu đầu vào phù hợp với mục đích kinh doanh từ những nhà cung cấp ổn định và đáng tin cậy.

b. Rủi ro cạnh tranh

Theo Hiệp hội Bao bì Việt Nam (VINPAS), trong 10 năm gần đây, ngành bao bì Việt Nam được đánh giá là một trong những ngành kinh tế phát triển nhanh cả về quy mô và số lượng doanh nghiệp thành lập dẫn đến cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành.

Ước tính, số doanh nghiệp hoạt động trong ngành in-bao bì trên cả nước có khoảng 2.000 đơn vị; trong đó, ngành bao bì nhựa có tốc độ phát triển nhanh nhất khoảng 15%.

Thị phần bao bì hiện nay vẫn tập trung vào các công ty nước ngoài như Tetra Pak (Thụy Điển), Combibloc (Đức), SCG (Thái Lan)... Ngành bao bì nhựa chiếm tới 90% thị phần là các DN Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật Bản. Nhiều doanh nghiệp sản xuất bao bì Việt Nam đứng trước áp lực bị các công ty nước ngoài mua lại và sáp nhập (M&A) khi một số doanh nghiệp tên tuổi lần lượt về tay các nhà đầu tư của Nhật Bản, một số khác đã bán đến 80% cổ phần cho các tập đoàn Thái Lan hoặc Hàn Quốc.

c. Rủi ro tỷ giá

Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế mang lại cơ hội Công ty TNHH MTV Tân Khánh An giới thiệu sản phẩm, mở rộng hoạt động kinh doanh và ký kết các hợp đồng mua bán với các đối tác nước ngoài. Tuy nhiên, cơ hội trên đi kèm với rủi ro tỷ giá, một trong những rủi ro không nhỏ của các doanh nghiệp hoạt động trong ngành xuất nhập khẩu hiện nay do mức độ biến động mạnh của các đồng ngoại tệ so với đồng Việt Nam.

1.4. Rủi ro của đợt chào bán

Đây là đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra để thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Tân Khánh An. Đợt chào bán diễn ra trong thời điểm nền kinh tế và thị trường chứng khoán vẫn có nhiều biến động, do đó khó tránh khỏi những rủi ro liên quan thị trường chứng khoán. Trong điều kiện thị trường không thuận lợi, có thể xảy ra khả năng cổ phiếu không được chào bán hết, ảnh hưởng đến việc thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Tân Khánh An. Trong trường hợp không bán hết số lượng cổ phần chào bán, Ban Chỉ đạo thực hiện theo Điều 37 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau:

« 1. Trường hợp không có nhà đầu tư nào đăng ký mua cổ phần, Ban Chỉ đạo thực hiện bán cổ phần cho người lao động và tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp theo phương án cổ phần hóa đã duyệt, đồng thời thực hiện các thủ tục để chuyển doanh nghiệp sang công ty cổ phần, số lượng cổ phần chưa bán được sẽ được điều chỉnh lại vốn điều lệ, cơ cấu vốn điều lệ và thực hiện thoái vốn sau khi doanh nghiệp đã hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần.

2. Trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần, Ban Chỉ đạo thực hiện thỏa thuận bán cổ phần cho nhà đầu tư đã đăng ký mua cổ phần với giá bán không thấp hơn giá khởi điểm với khối lượng đã đăng ký mua hợp lệ. Nếu nhà đầu tư không mua, doanh nghiệp cổ phần hóa thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp sau khi bán đấu giá công khai tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc đấu giá công khai đều từ chối mua, doanh nghiệp cổ phần hóa được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Trường hợp đã bán được một phần số cổ phần chào bán trong cuộc đấu giá công khai, số lượng cổ phần còn lại chưa bán được trong cuộc đấu giá công khai (bao gồm cả số lượng cổ phần các nhà đầu tư đã trúng giá nhưng từ chối mua) được thực hiện theo trình tự sau:

a) Ban Chỉ đạo tiếp tục thông báo đến các nhà đầu tư đã tham gia đấu giá hợp lệ (không bao gồm các nhà đầu tư đã trúng đấu giá trong cuộc đấu giá công khai) để bán thỏa thuận cho các nhà đầu tư này theo đúng khối lượng đã đăng ký và mức giá đã đặt mua tại phiên đấu giá theo nguyên tắc lựa chọn giá thỏa thuận từ mức giá đã trả cao nhất xuống mức thấp của cuộc đấu giá đã công bố trở xuống cho đủ số lượng cổ phần còn phải bán.

b) Nếu không bán hết cổ phần cho các nhà đầu tư sau khi đã thỏa thuận, Ban Chỉ đạo tiếp tục thông báo đến các nhà đầu tư đã trúng đấu giá trong cuộc đấu giá công khai (không bao gồm các nhà đầu tư đã trúng đấu giá nhưng từ chối mua) để thỏa thuận bán cho các nhà đầu tư này với giá bán là mức giá đã đặt mua tại phiên đấu giá của từng nhà đầu tư theo nguyên tắc lựa chọn giá thỏa thuận từ mức giá đã trả cao nhất xuống mức thấp của cuộc đấu giá đã công bố trở xuống cho đủ số lượng cổ phần còn phải bán.

c) Trường hợp số lượng cổ phiếu không bán hết theo quy định tại điểm a và b khoản này, doanh nghiệp cổ phần hóa thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này. »

1.5. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa,... là những rủi ro bất khả kháng. Nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

2. PHƯƠNG THỨC BÁN VÀ THANH TOÁN TIỀN MUA CỔ PHẦN

2.1. Phương thức bán:

a. Cổ phần ưu đãi bán cho cán bộ công nhân viên:

Cổ phần ưu đãi giảm giá (giá bán bằng 60% giá trị 01 cổ phần tính theo mệnh giá) theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước và công ty TNHH MTV do Doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần.

Chi tiết như sau:

Danh mục	Diễn giải
Tiêu chí xác định:	Người lao động có tên trong danh sách thường xuyên của doanh nghiệp tại ngày 31/12/2017
Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2017:	295 người
Tổng số lao động đủ điều kiện (trên 1 năm làm việc):	271 người
Tổng số năm công tác:	2.456 năm
Tổng số cổ phần được mua ưu đãi:	245.600 cổ phần
Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
Điều kiện chuyển nhượng:	Cổ phần hạn chế chuyển nhượng 03 năm
Giá chào bán:	60% giá trị 01 cổ phần tính theo mệnh giá
Thời gian phân phối cổ phần dự kiến:	Sau khi hoàn tất đợt đấu giá công khai

b. Cổ phần bán cho người lao động theo cam kết làm việc lâu dài

Chi tiết như sau:

Danh mục	Diễn giải
Tiêu chí xác định:	Căn cứ Quy định số 15/QuyĐ.TKA ngày 08/06/2018 của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An về việc tiêu chí để xác định chuyên gia giỏi,

Danh mục	Diễn giải
	chuyên môn nghiệp vụ cao.
Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2017:	295 người
Tổng số lao động đủ điều kiện:	214 người
Tổng số cổ phần được mua ưu đãi:	634.800 cổ phần
Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
Điều kiện chuyển nhượng:	Cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo thời gian cam kết
Giá chào bán:	15.500 đồng/ cổ phần
Thời gian phân phối cổ phần dự kiến:	Sau khi hoàn tất đợt đấu giá công khai

c. Cổ phần bán đấu giá công khai

Số cổ phần bán đấu giá sẽ được bán cho các nhà đầu tư theo hình thức bán đấu giá công khai thông qua Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017. Cụ thể như sau:

Danh mục	Diễn giải
Điều kiện tham dự:	Theo tiêu chí của Ban tổ chức đấu giá
Số lượng cổ phần chào bán:	2.919.600 cổ phần
Giá trị cổ phần tính theo mệnh giá:	29.196.000.000 đồng
Tỷ lệ trên Vốn điều lệ:	76,83%
Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
Điều kiện chuyển nhượng:	Cổ phần tự do chuyển nhượng
Phương thức thực hiện:	Đấu giá công khai
Giá khởi điểm:	15.500 đồng/ cổ phần
Tổ chức thực hiện bán đấu giá	Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX)

Danh mục	Diễn giải
Tổ chức tư vấn:	Chi nhánh CTCP Chứng khoán Bảo Việt

2.2. Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán:

Người lao động thanh toán tiền mua cổ phần bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo thông báo của Công ty.

3. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU TỪ CỔ PHẦN HÓA

Tổng số tiền thu được từ cổ phần hoá doanh nghiệp sẽ được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật về cổ phần hóa. Việc tính toán số tiền này dựa trên các giả định: giá bán cổ phiếu bằng giá khởi điểm đấu giá theo đề xuất (15.500 đồng/cổ phần). Giá đấu giá thành công thấp nhất bằng giá khởi điểm và số lượng cổ phần chào bán được bán hết. Số liệu cuối cùng sẽ căn cứ theo kết quả thực tế quá trình bán cổ phần để cổ phần hóa của Công ty.

Stt	Nội dung	Số lượng cp	Giá trị (đồng)	Ghi chú
	Kế hoạch sử dụng tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành			
1	Phần vốn Nhà nước bán bớt	3.800.000	56.566.800.000	
<i>a</i>	<i>Mệnh giá</i>	<i>3.800.000</i>	<i>38.000.000.000</i>	
<i>b</i>	<i>Thặng dư</i>	<i>0</i>	<i>18.566.800.000</i>	
2	Phần phát hành thêm tăng vốn điều lệ cho CTCP	-	-	
<i>a</i>	<i>Mệnh giá</i>	-	-	
<i>b</i>	<i>Thặng dư</i>	-	-	
3	Chi phí cổ phần hóa		717.159.000	Theo dự toán được Khánh Việt phê duyệt
4	Chi phí giải quyết chế độ người lao động		687.186.900	

Stt	Nội dung	Số lượng cp	Giá trị (đồng)	Ghi chú
5	Tổng số tiền nộp về Ngân sách Nhà nước		55.162.454.100	(5) = (1) – (3) – (4)

4. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA

4.1. Đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hoá Công ty mẹ Tổng Công ty Khánh Việt:

Ông Nguyễn Đình Hương Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Khánh Việt.

Trưởng BCD CPH Công ty TNHH MTV Tân Khánh An.

Bản công bố thông tin này do Doanh nghiệp cổ phần hóa và Tổ chức tư vấn lập đã được Ban chỉ đạo cổ phần hóa thông qua.

4.2. Đại diện Tổ chức phát hành

Ông Phạm Văn Bình Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Tân Khánh An.

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An trước khi đăng ký tham dự đấu giá mua cổ phần. Bản công bố thông tin này chỉ có tính chất tham khảo, các nhà đầu tư nên tham khảo thêm Quy chế bán đấu giá, và các nguồn thông tin khác trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá mua cổ phần.

4.3. Đại diện tổ chức tư vấn

Ông Võ Hữu Tuấn Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tại Tp.HCM.

Chúng tôi đảm bảo rằng việc xây dựng và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty TNHH MTV Tân Khánh An cung cấp. Chúng tôi đảm bảo rằng các bước thực hiện và nội dung Bản công bố thông tin này đã tuân thủ đúng trình tự bắt buộc theo quy định của Pháp luật nhưng không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán.

PHẦN 6: KẾT LUẬN

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An, được cung cấp cho các nhà đầu tư nhằm mục đích giúp các nhà đầu tư có thể tự đánh giá về tài sản, hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và triển vọng của Công ty trong tương lai.

Các thông tin này không hàm ý bảo đảm giá trị của cổ phần. Bản công bố thông tin, được lập trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cung cấp đảm bảo tính công khai, minh bạch, công bằng và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

Vì Bản công bố thông tin được lập sau thời điểm Phương án cổ phần hóa được duyệt, do đó một số số liệu trong Bản công bố thông tin có cập nhật cho phù hợp với thực tế.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này, Quy chế bán đấu giá cổ phần và các tài liệu, nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần của Công ty.

BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA

TRƯỞNG BAN



NGUYỄN ĐÌNH HƯƠNG

CÔNG TY TNHH MTV TÂN KHÁNH AN

CHỦ TỊCH KIỂM GIÁM ĐỐC



PHẠM VĂN BÌNH